BỘ GIÁO DỤC & ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN

ĐIỂM KẾT QUẢ HỌC TẬP KHOÁ B19KKT(KHỐI KINH TẾ)

TÊN HỌC PHẦN: QUẢN TRỊ NHÂN LỰC **ĐỢT HỌC 1**

MÃ HỌC PHẦN : HRM301 **TÍN CHỈ 3**

Ngày thi: 04/01/2014 **LẦN THI 1**

STT	MSV	Họ và tên		Lớp	ĐIỂM QUÁ TRÌNH HỌC TẬP (%)									ĐIỂM TỔNG KẾT		Ghi chú
					A	P	Q	H	L	M	I	G	F	SỐ	CHỮ	
					10		10		25				55	100		
1	**1926252867**	Nguyễn Phan Ngọc	**Anh**	**B19KKT**	0		0		0				0	**0.0**	*Không*	V
2	**1927252875**	Trương Quang	**Cường**	**B19KKT**	0		0		0				0	**0.0**	*Không*	V
3	**1927252879**	Huỳnh Duy	**Hải**	**B19KKT**	0		0		0				0	**0.0**	*Không*	V
4	**1926252880**	Tạ Thị Thu	**Hằng**	**B19KKT**	0		0		0				0	**0.0**	*Không*	V
5	**1926252888**	Nguyễn Thị Công	**Ly**	**B19KKT**	0		0		0				0	**0.0**	*Không*	V
6	**1926252890**	Phạm Thị Thảo	**My**	**B19KKT**	9		7.5		9				7.6	**8.1**	*Tám phẩy Một*	
7	**1926252899**	Trần Thị Hoài	**Thương**	**B19KKT**	7		0		9				5.5	**6.0**	*Sáu*	
8	**1926262959**	Võ Thị Hoài	**Trâm**	**B19KKT**	10		6.5		9				4.7	**6.5**	*Sáu phẩy Năm*	
9	**1927252866**	Nguyễn Long	**An**	**B19KKT**	9		5		9				6.7	**7.3**		

BẢNG THỐNG KÊ SỐ LIỆU

STT	NỘI DUNG THỐNG KÊ	SL	TỶ LỆ	GHI CHÚ
1	Số sinh viên đạt	4	44%	
2	Số sinh viên nợ	5	56%	
TỔNG CỘNG :		**9**	**100%**	

Đà Nẵng, ngày 15 tháng 02 năm 2014

LẬP BẢNG **KIỂM TRA** **GIÁM ĐỐC TT ĐÀO TẠO BẰNG 2** **PHÒNG ĐÀO TẠO ĐH & SAU ĐH**

(ký và ghi rõ họ tên) *(ký và ghi rõ họ tên)*

Nguyễn Thị Kim Phượng **Phạm Hồng Phương** **ThS. Hồ Hà Đông** **ThS. Nguyễn Ân**